TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 73/2026/QĐST-HNGĐ	*Nghệ An, ngày 11 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 73/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1993

Số CCCD: 040193028925

Địa chỉ: khối P, phường T, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: anh Phan Văn T, sinh năm 1991

Số CCCD: 040091022873

Địa chỉ: xóm H, xã H, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị P và anh Phan Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị P trực tiếp nuôi con chung Phan Văn Bảo T1, sinh ngày 05/9/2019. Không giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Phan Văn T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị Phương C 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001432 ngày 05 tháng 3 năm

2026 do Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An phát hành. Trả lại cho chị Nguyễn Thị P số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 2-Nghệ An;
- UBND xã Hưng Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hải Dương